

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST

Ngày: 24 - 4 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Thanh Bảo và ông Hoàng Thanh Diện

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 28/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo: Trần Thị Ph, sinh ngày 15/6/1970, nơi sinh: Xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn Trung Th, xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và bà Trần Thị Ph; chồng: Trần Văn Tinh; con: 03 con, (Lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2000); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thùy Li, sinh năm 1991, nơi cư trú: Thôn Trung Th, xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 01 năm 2019, Trần Thị Ph đang ở nhà của mình tại thôn Trung Th, xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình thì có một người phụ nữ lạ mặt vào và giới thiệu là quê ở huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Sau khi nói chuyện với nhau, người phụ nữ này hỏi Ph “chị có mua pháo về đốt trong dịp tết không”, Ph hỏi “em có bán à” người phụ nữ trả lời “dạ”, Ph hỏi tiếp “mỗi hộp bao nhiêu tiền” thì người này trả lời là “mỗi hộp 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng), Ph đồng ý mua. Đến ngày 04 tháng 01 năm 2019, Ph đang dọn dẹp tại quán thì người phụ nữ nói trên

đi xe khách tới, giao cho Ph một bao lác bên trong đựng 09 hộp pháo. Ph thanh toán cho người phụ nữ nói trên số tiền 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm ngàn đồng). Sau đó, người phụ nữ lạ mặt lên xe khách đi tiếp còn Ph mang 09 hộp pháo (trong đó có 02 (hai) hộp pháo, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ LASER SHOW, mã ký hiệu A8410, trong mỗi hộp có 36 (ba mươi sáu) quả pháo hình trụ tròn vỏ giấy và 07 (bảy) hộp pháo, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ “49shots” vào cát giấu tại phòng ngủ của mình.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 01 năm 2019 Ph lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda PCX, sơn màu đỏ, biển kiểm soát: 73K1-016.26 của con gái là Trần Thùy L chở 02 hộp pháo loại 36 (ba mươi sáu) quả để đi tìm nơi tiêu thụ thì bị tổ công tác Công an thị xã Ba Đồn kiểm tra, phát hiện và thu giữ tang vật.

Quá trình điều tra, Trần Thị Ph khai nhận còn tàng trữ tại phòng ngủ nhà ở của mình ở thôn Trung Th, xã Quảng S, thị xã Ba Đ 07 (bảy) hộp pháo, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ “49shots”.

Vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Ba Đồn đã tạm giữ:

- 02 (Hai) hộp pháo hình hộp, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ LASER SHOW, mã ký hiệu A8410, trong mỗi hộp có chứa 36 (ba sáu) quả pháo hình trụ tròn.

- 07 (Bảy) hộp pháo hình hộp, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, trên thân hộp có in chữ “49shots”.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda PCX, sơn màu đỏ, biển kiểm soát: 73K1-016.26 đã qua sử dụng.

Tại các Bản kết luận Giám định số: 143/GĐ-PC09, 144/GĐ-PC09 ngày 15/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- 02 (Hai) khối hình hộp, kích thước (14x14x10)cm, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu “DM”, mã ký hiệu A8410, trong mỗi hộp có chứa 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ tròn vỏ giấy, liên kết lại với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 2,5kg (hai phẩy năm ki lô gam) - ký hiệu A.Mẫu vật gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ).

- 07 (Bảy) khối hình hộp, kích thước (16,5x16,5x10)cm, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, mã ký hiệu 4049, trong mỗi hộp có 49 (bốn mươi chín) vật hình trụ tròn vỏ giấy, liên kết lại với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 10,5kg (mười phẩy năm kilôgam) - ký hiệu A.Mẫu vật gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ).

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda PCX, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 73K1-016.26 mà Trần Thị Ph dùng để chở pháo khi bị bắt là tài sản thuộc sở hữu của chị Trần Thùy L. Việc bị cáo Ph chở pháo chị L không biết, vì vậy, ngày 29 tháng 01 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Ba Đồn đã ra trả lại cho chủ sở hữu.

Tại Bản Cáo trạng số 16/CT-VKSNDTXBD ngày 27 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Trần Thị Ph về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thị Ph từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố và phát biểu quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa,, bị cáo không tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, Điều tra viên; cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Ph thừa nhận vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/01/2019, bị cáo đã có hành vi mua 09 hộp pháo nổ với tổng khối lượng 13 kg, sau đó đem cất giấu, tàng trữ tại nhà. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Thị P phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, xâm phạm đến chính sách cấm tàng trữ, vận chuyển hàng cấm của Nhà nước. Mặc dù biết rõ pháo nổ là mặt hàng bị nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển trái phép dưới mọi hình thức, nhưng vì coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố tình vi phạm. Vì vậy, cần áp có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện một số tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các Điểm i, s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi lượng hình là có căn cứ. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, không cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cần cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương là cũng đủ nghiêm và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô BKS 73K1-016.26 cho chị Trần Thùy L là chủ sở hữu; bị cáo, chị L không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với vật chứng là pháo đã thu giữ của bị cáo Trần Thị Ph, sau khi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt gây tiếng nổ), sau giám định hoàn trả 8,9kg, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người phụ nữ lạ mặt đã bán pháo cho bị cáo Ph, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn chưa xác định được nên không có cơ sở để giải quyết, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Đối với phần trình bày luận tội và đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tại phiên tòa là phù hợp cần được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Ph phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Ph 07 (Bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/4/2019).

Giao bị cáo Trần Thị Ph cho Ủy ban nhân dân xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

3. Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 06 (Sáu) khối hình hộp, kích thước (16,5x16,5x10)cm, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, mã ký hiệu 4049, trong mỗi hộp có 49 (bốn mươi chín) vật hình trụ tròn vỏ giấy, liên kết lại với nhau bằng dây ngòi. Tổng khối lượng 8,9 kg (Tất cả có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra công an thị xã Ba Đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 08/4/2019).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Trần Thị P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/4/2019; đối với chị Trần Thị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi chị thường trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đ ;
- Công an thị xã Ba Đ;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đ;
- UBND xã Quảng S;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- LưuVP; Hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương